

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93/2020/HS-ST**
Ngày 22/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Huỳnh Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Ngô Anh Tuấn

2. Ông: Phạm Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 10/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QXXST-HS ngày 08/9/2020 đối với bị cáo:

Thường Duy H, tên gọi khác: Lắc, Giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 10 năm 1994, tại: tỉnh Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn LT, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà La Môn; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Thường Ngọc G, sinh năm 1965 và mẹ: Bích Thị Thanh X, sinh năm 1968; Anh, chị, em ruột: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2005; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 19 tháng 6 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Văn H1, sinh năm 2000. Địa chỉ: khu phố 6, thị trấn LH, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Người làm chứng: Thường Ngọc G, sinh năm 1965. Địa chỉ: thôn LT, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19 tháng 6 năm 2020, Thường Duy H đến khu vực gần trường Trung học cơ sở xã P, huyện T gặp một người tên Phú không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 150.000 đồng. Thường Duy H cất giấu ma túy trong

người. Đến khoảng 15 giờ 30 ngày 19 tháng 6 năm 2020 Huỳnh Văn H1 mượn điện thoại của một người đi đường gọi vào số thuê bao 0817006187 của H hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, H đồng ý và hẹn nơi giao hàng tại hẻm nhà nghỉ Linh Trang thuộc khu phố 06, thị trấn LH, huyện T. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển số 86H7-9964 mang theo gói ma túy đá đã mua trước đó đi đến khu vực hẻm nhà nghỉ Linh Trang thuộc khu phố 06, thị trấn LH, huyện T để giao ma túy. Đến khoảng 15 giờ 45 cùng ngày, H1 đi đến điểm hẹn gặp H, H1 đưa cho H 500.000 đồng và H lấy trong người ra 01 gói ma túy đá để giao cho H1 thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng LH phối hợp với Công an thị trấn LH phát hiện bắt quả tang Thường Duy H đang mua bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Văn H1. Thu giữ dưới mặt đất gần vị trí chân trái của Thường Duy H đang đứng có 01 gói nilon không màu kích thước 0,7cm x 3,5cm được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá H mang đến bán cho H1; thu giữ của Thường Duy H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 86H7-9964; thu giữ trên tay Thường Duy H số tiền 500.000 đồng (trong đó có 200.000 đồng là số tiền H1 mua ma túy của H).

- Tại bản Kết luận giám định số 673/KLGD-PC09 ngày 22/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,1060 gam là Methamphetamine.

- Vật chứng thu giữ và xử lý: Cơ quan Điều tra thu giữ, chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện T 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Thường Duy H và chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 gói nilon không màu kích thước 0,7cm x 3,5cm đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 673 (trong quá trình giám định mẫu M đã sử dụng hết), 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen thu giữ của Thường Duy H.

Riêng đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 86H7-9964 thu giữ của bị cáo Thường Duy H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại cho ông Thường Ngọc G (cha ruột của Thường Duy H) là chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật vì Thường Ngọc G không biết H sử dụng vào việc phạm tội.

-Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKS-TP ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Thường Duy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

-Tại phiên tòa:

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng 84/CT-VKS-TP ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thường Duy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Tại phiên tòa bị cáo Thường Duy H thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Thường Duy H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 84/CT-VKS-TP ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 19 tháng 6 năm 2020 tại khu phố 06, thị trấn LH, huyện T, tỉnh Bình Thuận do bị cáo Thường Duy H đã 01 lần bán 01 gói Methamphetamine cho Huỳnh Văn H1 thu lợi 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vì vậy, Cáo trạng số 84/CT-VKS-TP ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Thường Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì bản tính tham lam muốn có tiền tiêu xài và ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, đe dọa đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng cho bị cáo.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

-Toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 gói nilon không màu kích thước 0,7cm x 3,5cm đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 673 (trong quá trình giám định mẫu M đã sử dụng hết) là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

-Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Thường Duy H trong đó có 200.000đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước và hoàn trả cho Huỳnh Văn H1 số tiền 300.000đồng là tiền của H1.

-01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen thu giữ của Thường Duy H là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

-Riêng đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 86H7-9964 thu giữ của Thường Duy H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại cho ông Thường Ngọc G (cha ruột của Thường Duy H) là chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với Huỳnh Văn H1 đã mua ma túy của Thường Duy H để sử dụng, Cơ quan điều tra đã có văn bản và sao trích hồ sơ chuyển về địa phương xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Riêng người người tên Phú ở khu vực gần trường Trung học cơ sở xã P, huyện T đã bán ma túy đá cho Thường Duy H do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1] Tuyên bố: Bị cáo Thường Duy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Thường Duy H mức án 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 6 năm 2020.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định: gồm 01 gói nilon không màu kích thước 0,7cm x 3,5cm đã cắt lấy mẫu được niêm phong trong phong bì số 673.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 500.000đồng theo biên lai thu số 0002499 ngày 14/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

- Hoàn trả cho Huỳnh Văn H1 số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 500.000đồng theo biên lai thu số 0002499 ngày 14/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

[4] Về án phí: Bị cáo Thường Duy H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Hải Âu

